

BÀI : ẢNH TĨNH VẬT

Câu 1: *Ảnh tĩnh vật gồm 2 loại:*

- A) Tĩnh vật miêu tả + Tĩnh vật trừu tượng.
- B) Tĩnh vật miêu tả + Tĩnh vật cân đối.
- C) Tĩnh vật trừu tượng + tĩnh vật quảng cáo.
- D) Tĩnh vật quảng cáo + tĩnh vật nghệ thuật.

Câu 2: *Ánh sáng sử dụng trong ảnh tĩnh vật thường là:*

- A) Ánh sáng khuếch tán (tỏa, tán).u
- B) Ánh sáng đèn Flash.
- C) Ánh sáng mạnh (gắt).
- D) Ánh sáng đèn chiếu (máy quay video).

Câu 3: *Bố cục ảnh tĩnh vật phải do:*

- A) Người chụp ảnh tự sắp xếp, dàn dựng theo ý muốn.
- B) Người sản xuất ra sản phẩm đó.
- C) Người chủ sản phẩm tĩnh vật đó tự sắp xếp.
- D) Nơi sản xuất sản phẩm đó.

Câu 4: *Khi chụp ảnh tĩnh vật cần lưu ý:*

- A) Phông ảnh phải đơn sắc để tôn thêm vẻ đẹp và màu sắc của chủ đề.
- B) Có thể làm mất đi vài chi tiết chính của chủ đề.
- C) Chủ đề nhỏ so với khung ảnh.
- D) Màu của chủ đề cùng tông với phông ảnh.

Câu 5: *Ảnh tĩnh vật miêu tả thông thường (hình thức quảng cáo):*

- A) Nặng tính phô trương – thương mai.
- B) Nặng tính nghệ thuật.
- C) Nặng tính tường thuật mẫu vật.
- D) Nặng tính thể hiện chủ đề.

BÀI: CHÂN DUNG LƯU NIỆM

Câu 1: *Chụp ảnh chân dung lưu niệm thường sử dụng:*

- A) Ánh sáng nhân tạo + cửa điều sáng lớn.
- B) Ánh sáng thiên nhiên + cửa điều sáng nhỏ.
- C) Ánh sáng nhân tạo + cửa điều sáng nhỏ.
- D) Ánh sáng thiên nhiên + cửa điều sáng lớn.

Câu 2: *Ảnh chân dung lưu niệm có:*

- A) Vùng ảnh rõ cận để rõ người, mờ cảnh vật.
- B) Vùng ảnh rõ sâu để rõ người.
- C) Vùng ảnh rõ sâu để rõ cả người lẫn cảnh vật.
- D) Vùng ảnh rõ cận để rõ cảnh vật.

Câu 3: *Trong ảnh chân dung lưu niệm, ta dùng ống kính có tiêu cự trung bình hoặc hơi ngắn vì:*

- A) Nói rộng vùng ảnh rõ để người và cảnh đều rõ.
- B) Thu hẹp vùng ảnh rõ để người nổi bật.
- C) Dễ can thiệp bằng các phần mềm xử lý ảnh sau này.
- D) Dễ cơ động, di chuyển trong phạm vi rộng.

Câu 4: *Ảnh các học sinh sau khi nhận thưởng (lễ tổng kết năm học) là:*

- A) Ảnh sinh hoạt tương đối tĩnh.
- B) Ảnh chân dung đặc tả.
- C) Ảnh sinh hoạt tương đối động.
- D) Ảnh chân dung lưu niệm.

BÀI: CHÂN DUNG ĐẶC TẢ - NGHỆ THUẬT

Câu 1: *Mục đích của chụp ảnh chân dung đặc tả là:*

- A) Diễn đạt nét đẹp tự nhiên của con người.

- B) Diễn đạt nét đẹp hình thể lẫn tâm trạng con người.
- C) Diễn đạt nét đẹp của khuôn mặt con người.
- D) Diễn đạt cảm xúc của con người.

Câu 2: *Ảnh chân dung đặc tả diễn đạt về đẹp con người nên:*

- A) Chụp khuôn mặt hay một phần khuôn mặt.
- B) Chọn vùng ảnh rõ sâu để làm rõ chủ đề lẫn bối cảnh.
- C) Dùng ánh sáng nhân tạo, chiều sáng thuận.
- D) Dùng ống kính có tiêu cự ngắn để chủ đề rõ.

Câu 3: *Ảnh chân dung nghệ thuật thường có:*

- A) Ảnh không có cảnh vật kèm theo.
- B) Vùng ảnh rõ dài để người mẫu được rõ ràng.
- C) Vùng ảnh rõ ngắn để xóa phông và làm nổi bật nhân vật.
- D) Sử dụng ống kính có tiêu cự ngắn, khẩu độ nhỏ.

Câu 4: *Khi chụp ảnh chân dung đặc tả nên sử dụng:*

- A) Ống kính có tiêu cự ngắn.
- B) Ống kính có tiêu cự dài.
- C) Ống kính có tiêu cự trung bình.
- D) Ống kính zoom (wide 18 – 55mm).

Câu 5: *Khi chụp ảnh chân dung đặc tả, ta thường sử dụng:*

- A) ISO trung bình hoặc thấp, để hạt mịn khi phóng to ảnh không vỡ hạt.
- B) ISO cao để chụp được trong điều kiện ánh sáng yếu, người mẫu sẽ đẹp hơn.
- C) Máy ảnh có ống kính góc rộng, để chụp hết chủ đề lẫn bối cảnh.
- D) Máy ảnh D.Cam không có chức năng zoom.

Câu 6: *Trên máy ảnh kỹ thuật số, để thực hiện bức ảnh có vùng ảnh rõ cạn nhằm làm chủ đề rõ nét trên nền bối cảnh mờ nhòe cần thiết lập:*

- A) Chế độ chụp S (Tv) với tốc độ chậm.
- B) Chế độ chụp A (Av) với khẩu độ nhỏ (số khẩu độ lớn).
- C) Chế độ chụp A (Av) với khẩu độ lớn (số khẩu độ nhỏ).
- D) Chế độ chụp S (Tv) với tốc độ nhanh.

BÀI: CHÂN DUNG ĐỐI XỨNG – HÌNH THỂ

Câu 1: *Loại hình thể luôn sử dụng bố cục:*

- A) Bố cục cân đối (đối xứng).
- B) Bố cục cân đối không gian.
- C) Bố cục hình học.
- D) Bố cục chữ cái.

Câu 2: *Khi chụp hình thể (chân dung đối xứng), người mẫu nên:*

- A) Vẽ mặt tươi cười.
- B) Vẽ mặt nghiêm trọng.
- C) Vẽ mặt bình thường.
- D) Đeo kính râm.

Câu 3: *Khung ảnh để chụp hình thể (chân dung đối xứng) thông thường:*

- A) Chụp từ đầu đến nút áo thứ nhất và nghiêng một phần khuôn mặt.
- B) Chụp chính diện khuôn mặt và chủ đề ở giữa trung tâm.
- C) Người làm mẫu đeo kính khi chụp.
- D) Người làm mẫu tạo dáng, trang điểm.

Câu 4: *Loại ảnh không được can thiệp bằng phần mềm xử lý ảnh, vì làm biến dạng khuôn mặt là:*

- A) Ảnh chân dung lưu niệm.
- B) Ảnh chân dung đặc tả.
- C) Ảnh chân dung đối xứng (hình thể).
- D) Ảnh sinh hoạt.

BÀI: ẢNH PHONG CẢNH

Câu 1: *Chủ đề của một tấm ảnh thường nằm trong lớp:*

- A) Trung cảnh.
- B) Tiền cảnh.
- C) Hậu cảnh.
- D) Lớp nào cũng được.

Câu 2: *Kết cấu của ảnh phong cảnh gồm:*

- A) Một lớp là tiền cảnh.
- B) Hai lớp là tiền cảnh và hậu cảnh.

C) Hai lớp là tiền cảnh và trung cảnh.
cảnh.

D) Ba lớp là tiền cảnh, trung cảnh và hậu

Câu 3: *Trong kết cấu ảnh phong cảnh, đôi khi:*

A) Có thể bỏ bớt lớp hậu cảnh.

B) Có thể bỏ bớt lớp trung cảnh nếu xét thấy không cần thiết.

C) Có thể bỏ bớt lớp tiền cảnh nếu xét thấy không cần thiết.

D) Có thể bỏ bớt lớp trung cảnh và hậu cảnh.

Câu 4: *Loại ống kính thích hợp nhất để chụp ảnh phong cảnh thiên nhiên (bình minh, hoàng hôn) là:*

A) Ống kính tiêu cự ngắn.

B) Ống kính tiêu cự dài.

C) Ống kính tiêu cự trung bình.

D) Loại ống kính nào cũng được.